

— Khi cán bộ đã hoàn thành nhiệm vụ công tác ở xí nghiệp, giám đốc hoặc cán bộ các bộ phận của xí nghiệp cần bố trí thì giờ để nghe phản ánh tình hình và các ý kiến cần thiết của cán bộ. Nếu xí nghiệp thấy những điểm nêu lên của cán bộ là hợp lý thì có thể sửa ngay, không phải đợi ý kiến của trên. Qua đó giám đốc hoặc cán bộ phụ trách các bộ phận của xí nghiệp phát biểu ý kiến của mình đối với các vấn đề của cán bộ nêu ra và đề đạt ý kiến của mình thông qua cán bộ về phản ánh cho cấp trên.

— Trong quá trình cán bộ về công tác ở xí nghiệp nếu có nhận xét gì về cán bộ đó thì giám đốc hay các cán bộ phụ trách các bộ phận của xí nghiệp cần trao đổi ý kiến trực tiếp với cán bộ, hoặc xét nếu cần thiết thì phản ánh cho cơ quan cử cán bộ đó biết. Đối với cán bộ được phân công đặc trách về xí nghiệp công tác lâu ngày; khi về có bản kiểm điểm công tác và giám đốc xí nghiệp nhận xét góp ý kiến về ưu khuyết điểm để nơi cử cán bộ đi kết hợp xét thi đua và nhận xét cán bộ hàng năm đối với cán bộ.

Thông tư này quy định một số điểm chủ yếu, bước đầu làm cơ sở cho thủ trưởng các cơ quan chung quanh Bộ và giám đốc xí nghiệp cũng như cán bộ của Bộ; dựa vào đó mà thực hiện đảm bảo tốt mối quan hệ khăng khít giữa cơ quan Bộ với xí nghiệp, kịp thời phục vụ tốt cho yêu cầu công tác và sản xuất.

Các ông thủ trưởng cơ quan Bộ và giám đốc các xí nghiệp có nhiệm vụ phổ biến rộng rãi và nghiên cứu thực hiện tốt quy định của thông tư này.

Hà-nội, ngày 17 tháng 11 năm 1964

K.T. Bộ trưởng Bộ Công nghiệp nhẹ

Thủ trưởng

NGUYỄN ĐỨC TÂM

BỘ GIÁO DỤC

THÔNG TƯ số 57-TT-ĐH ngày 11-11-1964 hướng dẫn việc tiêu chuẩn hóa các lớp đại học và trung học chuyên nghiệp chuyên tu tập trung và tại chức.

BỘ TRƯỞNG BỘ GIÁO DỤC

Kính gửi :

Các Bộ, cơ quan ngang Bộ, Tổng cục,
Các Ủy ban hành chính khu, thành,
tỉnh;

*Các trường, lớp đại học và trung học chuyên nghiệp có lớp chuyên tu,
Các trường, lớp tại chức,*

Những năm gần đây, để đáp ứng nhu cầu nâng cao trình độ kỹ thuật, nghiệp vụ một cách tương đối có hệ thống cho những cán bộ, công nhân có kinh nghiệm lâu năm trong nghề, đặc biệt là số cán bộ đang giữ chức vụ lãnh đạo, chỉ đạo, quản lý của các cấp, các ngành, nhiều Bộ đã mở những lớp chuyên tu đại học và trung học chuyên nghiệp (tập trung và tại chức).

Đây là hình thức đào tạo thích hợp cho những đối tượng chủ chốt của các ngành nhằm nâng cao trình độ đội ngũ cán bộ, công nhân hiện có và còn tồn tại trong một thời gian khá dài.

Từ trước tới nay, các lớp chuyên tu đại học và trung học chuyên nghiệp đã mở chưa được tồ chức theo những phương hướng, nguyên tắc, tiêu chuẩn thống nhất.

Mục đích, tính chất, đối tượng chưa được xác định rõ, do đó quan niệm về mục tiêu, thời gian đào tạo, chính sách tuyển sinh ở mỗi Bộ, mỗi ngành còn khác nhau. Nội dung, phương thức đào tạo cũng chưa được quy định thống nhất nên chưa có cơ sở cụ thể để công nhận trình độ.

Việc mở, bãi bỏ các trường, lớp đại học và trung học chuyên nghiệp chuyên tu còn tùy tiện, ảnh hưởng đến chất lượng và việc quản lý chung của Nhà nước.

Thi hành nghị định số 171-CP về quy chế mở trường, lớp đại học và trung học chuyên nghiệp của Hội đồng Chính phủ ban hành ngày 20-11-1963, sau khi trao đổi thống nhất với các Bộ và một số trường có lớp chuyên tu tập trung và tại chức trong cuộc họp ngày 27-8-1964, Bộ Giáo dục ban hành thông tư hướng dẫn việc tiêu chuẩn hóa các lớp chuyên tu đại học và trung học chuyên nghiệp tập trung và tại chức như sau :

I. MỤC ĐÍCH; TÍNH CHẤT, HÌNH THỨC ĐÀO TẠO CHUYÊN TU

Việc nâng cao trình độ nghiệp vụ và kỹ thuật cho đội ngũ cán bộ và công nhân hiện có có thể bằng nhiều hình thức :

- Tập trung hoặc tại chức dài hạn (đối với cán bộ, công nhân trẻ);
- Tập trung hoặc tại chức ngắn hạn (đối với cán bộ, công nhân có kinh nghiệm lâu năm trong nghề, cán bộ lãnh đạo, chỉ đạo và quản lý);

c) Bồi dưỡng kỹ thuật, nghiệp vụ theo chuyên đề (cho các loại đối tượng).

Hình thức đào tạo tập trung hoặc tại chức ngắn hạn thường gọi là chuyên tu, là hình thức đào tạo nhằm đáp ứng một nhu cầu cán bộ cấp bách, dành riêng cho những cán bộ chủ chốt của các cấp, các ngành,

Do đặc điểm đối tượng và yêu cầu đào tạo, thời gian học của các lớp này ngắn hơn thời gian học của hệ thống đào tạo cán bộ trẻ. Tuy nhiên, chương trình học cũng phải tương đối có hệ thống, hoàn chỉnh, đạt trình độ đại học hoặc trung học chuyên nghiệp về một chuyên ngành nhất định. Chỉ tiêu chiêu sinh hàng năm phải do Nhà nước ấn định. Việc mở, bãi bỏ trường, lớp và việc tổ chức đào tạo của các lớp chuyên tu này cần theo đúng những nguyên tắc, thủ tục quy định thống nhất.

Đề đảm bảo tốt chất lượng đào tạo, các lớp đại học chuyên tu tập trung nên mở tại các trường đại học tập trung dài hạn; các lớp trung học chuyên nghiệp chuyên tu tập trung nên mở tại các trường trung học chuyên nghiệp tập trung dài hạn; các lớp đại học và trung học chuyên nghiệp chuyên tu tại chức có thể mở tại các cơ sở sản xuất.

Việc xây dựng mục tiêu, thời gian, nội dung, biện pháp đào tạo và tổ chức quản lý các lớp này phải theo đúng những nguyên tắc, thủ tục đã quy định như đối với các trường, lớp đại học và trung học chuyên nghiệp tập trung và tại chức dài hạn.

II. MỤC TIÊU, ĐỐI TƯỢNG, TIÊU CHUẨN TUYỂN SINH, THỜI GIAN, NỘI DUNG ĐÀO TẠO

1. Mục tiêu đào tạo.

Các lớp chuyên tu có nhiệm vụ nâng cao trình độ khoa học, kỹ thuật, nghiệp vụ cho những cán bộ đang giữ chức vụ lãnh đạo, chỉ đạo và quản lý các cấp, các ngành, những cán bộ, công nhân đã có kinh nghiệm lâu năm trong nghề để có khả năng làm tốt công tác mà họ đang phụ trách hoặc sẽ phụ trách.

Đối với đại học: Phải đạt trình độ đại học, cụ thể là phải có những hiểu biết tương đối có hệ thống và đầy đủ về khoa học, kỹ thuật, nghiệp vụ, có giác ngộ xã hội chủ nghĩa, có phẩm chất đạo đức tốt, có sức khỏe, có khả năng vận dụng những điều đã học vào công tác chỉ đạo và quản lý kỹ thuật và kinh tế.

Đối với trung học chuyên nghiệp: Phải đạt trình độ trung học chuyên nghiệp, cụ thể là

phải có những hiểu biết cơ bản về lý thuyết của ngành nghề theo học, biết thực hành thông thạo, có giác ngộ xã hội chủ nghĩa, có phẩm chất đạo đức tốt, có sức khỏe, có khả năng áp dụng những điều đã học vào việc chỉ đạo và quản lý các khâu công tác kỹ thuật hoặc nghiệp vụ kinh tế.

2. Đối tượng đào tạo và tiêu chuẩn tuyển sinh.

Hệ thống các lớp chuyên tu đại học và trung học chuyên nghiệp (tập trung và tại chức) chủ yếu dành cho những đối tượng chủ chốt của các cấp, các ngành mà yêu cầu chức vụ và công tác, sản xuất của họ đòi hỏi phải có trình độ đại học hoặc trung học chuyên nghiệp về khoa học, kỹ thuật, nghiệp vụ.

Vào đại học phải có những tiêu chuẩn như sau:

a) Những cán bộ đang giữ chức vụ lãnh đạo và chỉ đạo của các cấp, các ngành (Chánh, phó giám đốc xí nghiệp, công trường, nông trường, lâm trường; Chánh phó chủ nhiệm Tổng công ty, công ty, hợp tác xã thủ công nghiệp, nông nghiệp; Chánh phó quản đốc phân xưởng, cửa hàng; Trưởng phó Cục, Vụ, Viện, Ban, Sở, Ty; Trưởng phó phòng kỹ thuật, nghiệp vụ ở các cơ quan trung ương, địa phương, cơ sở sản xuất...) có thâm niên chức vụ một năm.

Những cán bộ chuyên môn, kỹ thuật, nghiệp vụ có kinh nghiệm lâu năm, có trình độ trung học chuyên nghiệp hoặc tương đương trung học chuyên nghiệp, đã công tác trong nghề ít nhất 7 năm (nếu vào đại học chuyên tu tập trung), 5 năm (nếu vào đại học chuyên tu tại chức).

Những cán bộ khác (ngoài hai loại trên) của các cơ quan ở trung ương và địa phương (huyện, tỉnh trở lên), cơ sở sản xuất... có thời gian công tác liên tục 10 năm (nếu vào đại học chuyên tu tập trung), 7 năm (nếu vào đại học chuyên tu tại chức) và có bậc lương tương đương với bậc lương của loại cán bộ kỹ thuật, nghiệp vụ trong ngành ấy được cử đi học đại học chuyên tu.

b) Có trình độ văn hóa tốt nghiệp cấp III phổ thông hoặc bổ túc văn hóa. Trong tình hình hiện nay, có thể lấy từ hết lớp 8 trở lên, một số ngành có thể lấy từ tốt nghiệp cấp II nhưng thời gian bổ túc văn hóa hết cấp III về một số môn cần thiết không tính vào thời gian đào tạo.

Trước khi vào học, học viên phải qua một kỳ thi kiểm tra văn hóa.

c) Tuổi tối đa là 40 đối với chuyên tu tập trung. Đối với các lớp chuyên tu tại chức,

không hạn chế tuổi nhưng không nên lấy trên 45.

d) Điều kiện chính trị đạo đức, sức khoẻ đảm bảo tốt.

Vào trung học chuyên nghiệp phải có những tiêu chuẩn như sau:

a) Những cán bộ đang giữ chức vụ lãnh đạo và chỉ đạo của các cấp, các ngành (Chánh, phó giám đốc xí nghiệp, công trường, nông trường, lâm trường, công ty, cửa hàng, hợp tác xã thủ công nghiệp và nông nghiệp; Chánh, phó quản đốc phân xưởng; Trưởng phó đội, ban sản xuất của các cơ sở sản xuất; Trưởng phó phòng kỹ thuật, nghiệp vụ ở các cơ sở sản xuất, các cơ quan ở huyện, tỉnh...) có thâm niên chức vụ một năm.

Những cán bộ, nhân viên kỹ thuật, nghiệp vụ, công nhân kỹ thuật lâu năm có trình độ sơ cấp hoặc tương đương sơ cấp đã công tác trong nghề ít nhất 5 năm (nếu vào trung học chuyên nghiệp chuyên tu tập trung), 3 năm (nếu vào trung học chuyên nghiệp chuyên tu tại chức).

Những cán bộ, nhân viên, công nhân, xã viên khác (không thuộc hai loại trên) ở các cơ quan trung ương, địa phương (xã trở lên), cơ sở sản xuất... có thời gian công tác liên tục 7 năm (vào trung học chuyên nghiệp chuyên tu tập trung), 5 năm (vào trung học chuyên nghiệp chuyên tu tại chức) và có bậc lương tương đương với bậc lương của loại cán bộ, nhân viên kỹ thuật, nghiệp vụ, công nhân kỹ thuật trong ngành ấy được cử đi học trung học chuyên nghiệp chuyên tu.

b) Có trình độ văn hóa tốt nghiệp cấp II phổ thông hoặc bổ túc văn hóa.

Trong tình hình hiện nay có thể lấy từ hết lớp 5 trở lên nhưng thời gian bổ túc văn hóa hết cấp II về một số môn cần thiết không tính vào thời gian đào tạo.

Trước khi vào học, học viên phải qua một kỳ thi kiểm tra văn hóa.

c) Điều kiện tuổi, chính trị, đạo đức, sức khỏe quy định như đối với các lớp đại học chuyên tu tập trung và tại chức.

Ngoài những đối tượng tuyển vào các lớp đại học và trung học chuyên nghiệp chuyên tu như trên đã quy định, có thể xét tuyển chọn một số cán bộ, công nhân, nhân viên, xã viên tuy thời gian công tác liên tục, thâm niên trong nghề và bậc lương chưa đạt tiêu chuẩn quy định nhưng có thành tích xuất sắc và liên tục trong công tác và sản xuất (anh hùng, chiến sĩ thi đua liên tục hai năm liền; lao động tiên tiến ba năm liền).

Hướng tuyển chọn:

— Cán bộ giữ chức vụ lãnh đạo, chỉ đạo chung của các cấp, các ngành nên theo học những ngành quản lý vừa có hiểu biết cơ bản về kỹ thuật, vừa có hiểu biết cơ bản về kinh tế;

— Cán bộ phụ trách các cơ sở sản xuất, các cán bộ chuyên môn, kỹ thuật, nghiệp vụ nên theo học các ngành về kỹ thuật hoặc về nghiệp vụ, hoặc về quản lý kinh tế tùy theo chức năng của từng người đối với sản xuất và công tác mà yêu cầu cấp bách đòi hỏi phải có trình độ đại học hoặc trung học chuyên nghiệp.

Những tiêu chuẩn chiêu sinh quy định trên đây là những tiêu chuẩn chung tối thiểu đối với từng khóa học, từng ngành học sẽ có thông tư quy định các tiêu chuẩn chiêu sinh cụ thể do Bộ, Tổng cục có lớp chuyên tu ban hành sau khi trao đổi thống nhất với Bộ Giáo dục.

Trong khi tuyển chọn, chú ý ưu tiên phụ nữ, cán bộ dân tộc, miền Nam và những người đạt tiêu chuẩn cao hơn và phương hướng chung là nên đưa đi học tại chức nếu có trường, lớp tại chức.

3. Thời gian, nội dung đào tạo.

a) Đại học:

— Thời gian đào tạo từ hai đến bốn năm (không kể thời gian bổ túc văn hóa hết cấp III nếu cần).

— Kế hoạch giảng dạy và chương trình phải bảo đảm được tính chất hệ thống, thực tiễn và đạt trình độ đại học. Tuy nhiên do thời gian đào tạo ngắn, do đặc điểm của đối tượng, cần có sự tinh giản cho thích hợp theo sự hướng dẫn của Bộ Giáo dục.

Phải đảm bảo một kế hoạch giảng dạy toàn khóa khoảng:

- 1.700 tiết nếu thời gian đào tạo là 2 năm, trong 64 tuần;
- 2.600 tiết nếu thời gian đào tạo là 3 năm trong 94 tuần;
- 3.500 tiết nếu thời gian đào tạo là 4 năm trong 130 tuần.

Số tiết học ở lớp hàng tuần tối đa là 30 tiết (không kể những giờ học hoặc sinh hoạt ngoại khóa).

Đề đảm bảo chất lượng tương đương với các lớp đại học chuyên tu tập trung từ hai đến ba năm, các lớp đại học chuyên tu tại chức phải có thời gian đào tạo từ ba năm rưỡi đến bốn năm và phải đảm bảo một kế hoạch giảng dạy khoảng từ 1.500 — 1.600 tiết.

b) Trung học chuyên nghiệp:

— Thời gian đào tạo từ hai đến ba năm (không kể thời gian bổ túc văn hóa hết cấp II nếu cần).

www.ThuVienPhapLuat.com
Tel: +84-8-3845 6684

— Kế hoạch giảng dạy và chương trình phải đảm bảo được tính chất hệ thống, đạt trình độ trung học chuyên nghiệp và có sự tính giản cho phù hợp với thời gian và đặc điểm đối tượng theo sự hướng dẫn của Bộ Giáo dục.

Phải đảm bảo một kế hoạch giảng dạy toàn khóa khoảng 1700 tiết trong 64 tuần nếu thời gian đào tạo là hai năm. Số tiết học hàng tuần tối đa cũng là 30 tiết.

Đề đảm bảo chất lượng tương đương với các lớp trung học chuyên nghiệp chuyên tu tập trung từ hai đến ba năm, các lớp trung học chuyên nghiệp chuyên tu tại chức phải có thời gian đào tạo từ ba đến ba năm rưỡi và phải đảm bảo một kế hoạch giảng dạy khoảng từ 1.300— 1.400 tiết.

4. Các trường, lớp trung học chuyên nghiệp địa phương đào tạo cán bộ cho hợp tác xã và cho miền núi không thuộc hệ thống chuyên tu này.

III. VIỆC MỞ, BÃI BỎ LỚP

1. Việc mở hoặc bãi bỏ các lớp đại học, trung học chuyên nghiệp chuyên tu tập trung hoặc tại chức cũng phải theo đúng các nguyên tắc, thủ tục như đã quy định trong nghị định số 171-CP ngày 20-11-1963 của Hội đồng Chính phủ về quy chế mở trường, lớp đại học và trung học chuyên nghiệp.

2. Đối với các lớp đại học, trung học chuyên nghiệp chuyên tu (tập trung và tại chức) đã mở đều phải đăng ký đề xét duyệt, bổ sung cho phù hợp với các quy định của nghị định số 171-CP và của thông tư này.

Chỉ được công nhận những lớp đại học, trung học chuyên nghiệp chuyên tu (tập trung và tại chức) đã làm đúng các thủ tục mở trường, lớp và mục tiêu, đối tượng, thời gian, kế hoạch giảng dạy đã được các cơ quan xét duyệt theo đúng những điều đã quy định trong nghị định số 171-CP của Hội đồng Chính phủ.

Việc tổ chức giảng dạy, học tập, thi cử, công nhận tốt nghiệp của các lớp này phải theo đúng các quy chế, chế độ hiện hành áp dụng đối với các trường, lớp đại học và trung học chuyên nghiệp dài hạn (tập trung và tại chức).

Trên đây là một số quy định về nguyên tắc, thủ tục hướng dẫn việc tiêu chuẩn hóa và nhanh chóng đưa vào nền nếp, chính quy hệ thống các lớp đại học, trung học chuyên nghiệp chuyên tu tập trung và tại chức đã mở và sẽ mở nhằm thực hiện đúng đắn nghị định số 171-CP của Hội đồng Chính phủ.

Trong khi thực hiện thông tư này, nếu các Bộ, cơ quan ngang Bộ, Tổng cục, các Ủy ban hành chính địa phương, các trường, lớp có khó khăn gì, Bộ tôi đề nghị phản ánh cho Bộ tôi biết để kịp thời hướng dẫn.

Hà-nội, ngày 11 tháng 11 năm 1964

Bộ trưởng Bộ Giáo dục.

NGUYỄN VĂN HUYỀN

BỘ LAO ĐỘNG

CÔNG VĂN số 1836-LĐ-TL ngày 19-11-1964 về việc điều chỉnh lương đối với cán bộ, công nhân, viên chức được cử đi học.

Kính gửi :

Các Bộ,

Các cơ quan ngang Bộ,

Các đoàn thể trung ương,

Các Ủy ban hành chính khu tự trị, thành, tỉnh,

Đồng kính gửi :

Các Sở, Ty, Phòng Lao động,

Theo phản ánh của một số trường trung học và đại học chuyên nghiệp thì một số cán bộ, công nhân, viên chức đã được cử đi học từ lâu mà các cơ quan, xí nghiệp cử đi vẫn điều chỉnh bậc lương cho họ.

Về vấn đề này, thông tư số 287-TTg ngày 28-11-1960 của Thủ tướng Chính phủ ban hành chế độ đối với cán bộ, công nhân viên chức đi học đã quy định nguyên tắc :

« Sinh hoạt phí định theo tỷ lệ % bậc lương chính đã xếp trước khi đi học và không thay đổi suốt thời gian học tập ». Nguyên tắc này lại được Thủ tướng Chính phủ nhắc lại khi bổ sung chế độ đối với cán bộ, công nhân, viên chức đi học tại thông tư số 49-TTg ngày 25-5-1964.

Vi vậy, cán bộ, công nhân, viên chức đã được cử đi học các trường trung học, đại học chuyên nghiệp (kể cả bổ túc) trước 1-6-1964 ngày hưởng lương mới, sau khi thi hành thông tư số 16-TTg ngày 24-2-1964 về việc điều chỉnh lương của Phủ Thủ tướng, trong thời gian học đều không được